

Số: /BC-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả triển khai Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội theo Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội và Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ

Thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình; Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả như sau:

I. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội và Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ

Thực hiện mục tiêu phục hồi, phát triển nhanh hoạt động sản xuất, kinh doanh, thúc đẩy các động lực tăng trưởng, ngay sau khi Chính phủ ban hành Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về các chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 829/KH-UBND ngày 02/3/2022 giao nhiệm vụ cho từng Sở, ngành và địa phương trong tỉnh tập trung triển khai nghiêm túc các nhiệm vụ của Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội; trong đó, tập trung vào triển khai 19 chính sách phục hồi gồm 18 chính sách hỗ trợ doanh nghiệp, người lao động, an sinh xã hội và 01 chính sách đầu tư phát triển, cụ thể như sau:

1. Nhóm hỗ trợ phục hồi doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh: gồm 10 chính sách, cụ thể:

- Giao Cục Thuế tỉnh triển khai 05 chính sách hỗ trợ, theo đó trên cơ sở các văn bản hướng dẫn của Trung ương¹, Cục Thuế tỉnh đã triển khai thực hiện 04 chính sách, gồm: (1) Giảm 2% thuế suất giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ và giảm 20% mức tỷ lệ phần trăm khi thực hiện xuất hóa đơn đối với cơ sở kinh doanh, hộ, cá nhân tính thuế GTGT theo phương pháp tỷ lệ phần trăm, trừ một số nhóm hàng hóa, dịch vụ theo quy định; (2) Giảm 50% lệ phí trước bạ khi đăng ký ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước; (3) Gia hạn thời hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt và tiền thuê đất trong năm 2022; (4) Tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập

¹ Đã được hướng dẫn tại Nghị định số 15/2022/NĐ-CP ngày 28/01/2022 quy định chính sách miễn, giảm thuế theo Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội; Nghị định số 32/2022/NĐ-CP ngày 21/3/2022 về gia hạn thời gian nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước; Nghị định số 34/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2022.

chịu thuế của Doanh nghiệp đối với khoản chi ủng hộ, tài trợ của DN đối với các hoạt động phòng, chống dịch COVID-19 cho kỳ tính thuế năm 2022.

Còn lại 01 chính sách đang chờ hướng dẫn từ Trung ương nên chưa triển khai thực hiện: Giảm 30% tiền thuê đất, thuê mặt nước năm 2022.

- Giao Sở Tài chính rà soát tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh phê duyệt giảm các loại phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19.

- Giao Chi cục Hải quan tỉnh triển khai áp dụng mức thuế suất thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu theo Nghị định số 101/2021/NĐ-CP ngày 15/11/2021 của Chính phủ.

- Giao Ngân hàng nhà nước triển khai 03 chính sách gồm: (1) Hỗ trợ lãi suất 2%/năm trong 2 năm 2022-2023 đối với các khoản vay thương mại cho doanh nghiệp, HTX, hộ kinh doanh có khả năng trả nợ; (2) Cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ; (3) Miễn, giảm lãi vay (*Giảm lãi suất cho vay khoảng 0,5% - 1% trong 2 năm 2022 và 2023*).

2. Nhóm hỗ trợ việc làm và an sinh xã hội: gồm 08 chính sách, cụ thể:

- Chính sách hỗ trợ 3 tháng tiền nhà cho người lao động đang ở thuê, ở trọ: Trên cơ sở hướng dẫn của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 08/2022/QĐ-TTg ngày 28/3/2022 quy định về việc thực hiện chính sách hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 1541/KH-UBND ngày 15/4/2022 để triển khai thực hiện, đồng thời giao Sở Lao động-Thương binh và Xã hội triển khai đôn đốc, phối hợp với các địa phương, doanh nghiệp và các cơ quan có liên quan để tính toán, xây dựng và dự toán kinh phí hỗ trợ cho người lao động. Đến nay, UBND tỉnh đã phê duyệt 06 Quyết định hỗ trợ cho 08 doanh nghiệp với 103 lao động².

- Giao Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu triển khai hỗ trợ máy tính bảng theo Chương trình “Sóng và máy tính cho em” từ Quỹ dịch vụ viễn thông công ích theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông tại Thông tư số 09/TT-BTTTT ngày 30/6/2022.

- Đối với 06 chính sách cho vay thuộc Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh, trên cơ sở các văn bản hướng dẫn của Trung ương, UBND tỉnh đã ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai các chính sách gồm: (1) Cho vay ưu đãi hỗ trợ tạo việc làm; (2) Cho vay ưu đãi đối với học sinh, sinh viên mua máy tính, thiết bị học tập và trang trải chi phí học tập³; (3) Cho vay ưu đãi đối với các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học ngoài công lập phải ngừng hoạt động ít nhất 1 tháng do dịch COVID-19⁴; (4) Cho vay ưu đãi để mua/thuê mua nhà ở xã hội⁵; (5) Hỗ trợ lãi suất 2% trong 2 năm 2022-2023 đối với các khoản vay tại Ngân hàng chính sách xã hội có lãi suất

² Các Quyết định số 343/QĐ-UBND ngày 24/6/2022; số 357/QĐ-UBND ngày 24/6/2022; số 429/QĐ-UBND ngày 18/7/2022; số 450/QĐ-UBND ngày 03/8/2022; số 460/QĐ-UBND ngày 11/8/2022 và số 461/QĐ-UBND ngày 13/8/2022.

³ Văn bản số 1501/UBND-VXNV ngày 11/4/2022 triển khai Quyết định 09/2022/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

⁴ Văn bản số 1926/UBND-VXNV ngày 08/5/2022 triển khai Quyết định số 11/2022/QĐ-TTg ngày 27/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

⁵ Văn bản số 2303/UBND-VXNV ngày 27/5/2022 triển khai Nghị định số 100/2015/NĐ-CP và Nghị định số 49/2021/NĐ-CP của Chính phủ.

trên 6%/năm⁶. Còn lại 01 chính sách về cho vay thực hiện CTMTQG về phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 chưa triển khai thực hiện vì đang chờ Đề án “*Phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 tỉnh Ninh Thuận*” được duyệt.

Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh đã xây dựng nhu cầu vay vốn các chương trình tín dụng ưu đãi theo Nghị quyết số 11/NQ-CP báo cáo và được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam giao chỉ tiêu cho vay tín dụng ưu đãi trong năm 2022 là 222 tỷ đồng, trong đó:

- + Cho vay hỗ trợ tạo việc làm: 100 tỷ đồng;
- + Cho vay mua nhà ở xã hội: 20 tỷ đồng;
- + Cho học sinh, sinh viên vay mua máy tính học trực tuyến: 15 tỷ đồng;
- + Cho vay đối với các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học ngoài công lập: 8 tỷ đồng;
- + Cho vay thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 79 tỷ đồng.

Đồng thời, UBND tỉnh đã chỉ đạo Ngân hàng chính sách xã hội tăng cường tuyên truyền về các chính sách tín dụng ưu đãi theo Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ, niêm yết công khai các chính sách cho vay tại các trụ sở và điểm giao dịch của Ngân hàng chính sách xã hội.

3. Nhóm hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng

Trên cơ sở kiến nghị của UBND tỉnh tại các Công văn: số 583/UBND-KTTH ngày 15/02/2022 và số 2591/UBND-KTTH ngày 16/5/2022, Thủ tướng Chính phủ đã thông báo tổng vốn chương trình phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội cho Tỉnh tại Công văn số 450/TTg-KTTH ngày 20/5/2022 và số 681/TTg-KTTH ngày 01/8/2022 là 407 tỷ đồng cho 03 dự án gồm: (1) Dự án Sửa chữa, nâng cấp hồ chứa nước Trà Co và Phước Nhơn 34 tỷ đồng; (2) Dự án đầu tư Xây mới và nâng cấp, cải tạo 02 Trung tâm Y tế huyện Ninh Phước, Bác Ái trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận 100 tỷ đồng; (3) Đề án ổn định sản xuất, đời sống nhân dân và phát triển khu dân cư đối với các vị trí trước đây quy hoạch xây dựng Nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận 1 và 2 là 273 tỷ đồng.

II. Kết quả triển khai các chính sách của Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội 6 tháng đầu năm 2022

1. Nhóm hỗ trợ phục hồi doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh

- Nhóm chính sách tài khóa: Cục Thuế tỉnh đã triển khai các chính sách hỗ trợ theo Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ, 08 tháng đầu năm đã đạt một số kết quả như sau:

⁶ Văn bản số 2451/UBND-VXNV ngày 06/6/2022 triển khai Nghị định số 36/2022/NĐ-CP ngày 30/5/2022 của Chính phủ.

(1) Chính sách giảm 2% thuế suất giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ và giảm 20% mức tỷ lệ phần trăm khi thực hiện xuất hóa đơn đối với cơ sở kinh doanh, hộ, cá nhân tính thuế GTGT theo phương pháp tỷ lệ phần trăm: Đã giảm thuế GTGT cho 2.860 doanh nghiệp, hộ kinh doanh/172.777 triệu đồng.

(2) Giảm 50% lệ phí trước bạ khi đăng ký ô tô sản xuất hoặc lắp ráp trong nước: Đã thực hiện giảm đối với 864 trường hợp/25.104 triệu đồng

(3) Gia hạn thời hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt và tiền thuê đất trong năm 2022: Đã thực hiện gia hạn cho 154 trường hợp/45.655 triệu đồng.

(4) Giảm 30% tiền thuê đất, thuê mặt nước năm 2022: Hiện nay Trung ương chưa ban hành hướng dẫn giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước năm 2022 nên chưa có cơ sở triển khai thực hiện.

(5) Tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế của DN đối với khoản chi ủng hộ, tài trợ của DN đối với các hoạt động phòng, chống dịch COVID-19 cho kỳ tính thuế năm 2022: Đến nay chưa có doanh nghiệp phát sinh các khoản chi ủng hộ, tài trợ đối với các hoạt động phòng, chống dịch COVID-19 trong năm 2022. Nội dung này sẽ được tính cho kỳ quyết toán thuế cuối năm 2022.

- Nhóm chính sách tiền tệ: Ngân hàng Nhà nước đã chỉ đạo các Ngân hàng Thương mại triển khai thực hiện các nhóm chính sách, kết quả như sau:

+ 02 chính sách hỗ trợ đã thực hiện hoàn tất và kết thúc vào ngày 30/6/2022, gồm:

(1) Cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ: Đã thực hiện cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ cho 443 khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19 với tổng giá trị nợ đã được cơ cấu lại 551 tỷ đồng, trong đó có 58 doanh nghiệp/423 tỷ đồng và 385 hộ kinh doanh, cá nhân/127 tỷ đồng. Số dư nợ gốc và lãi được cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ là 148 tỷ đồng/93 khách hàng (trong đó, 13 doanh nghiệp/129 tỷ đồng và 80 hộ kinh doanh/19 tỷ đồng).

(2) Miễn, giảm lãi vay (*Giảm lãi suất cho vay khoảng 0,5% - 1% trong 2 năm 2022 và 2023*): Đã thực hiện 110 khách hàng/56 tỷ đồng, trong đó 04 doanh nghiệp/12 tỷ đồng và 106 hộ kinh doanh, cá nhân/44 tỷ đồng; số tiền lãi đã được miễn giảm lũy kế 0,34 tỷ đồng (trong đó, khách hàng doanh nghiệp 0,16 tỷ đồng, khách hàng cá nhân và khách hàng khác 0,18 tỷ đồng). Dư nợ được miễn giảm lãi là 6 tỷ đồng/33 khách hàng (dư nợ còn lại ở khách hàng hộ kinh doanh, hộ gia đình, cá nhân và khách hàng khác).

+ Đối với chính sách Hỗ trợ lãi suất 2%/năm trong 2 năm 2022-2023 đối với các khoản vay thương mại cho doanh nghiệp, HTX, hộ kinh doanh có khả năng trả nợ, Ngân hàng nhà nước đã truyền thông rộng rãi trên các kênh thông tin, tổ chức tập huấn toàn hệ thống, hiện nay các ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh đang rà soát danh sách khách hàng thuộc đối tượng hỗ trợ lãi suất để thực hiện các thủ tục hỗ trợ.

- Về triển khai áp dụng mức thuế suất thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu theo Nghị định số 101/2021/NĐ-CP ngày 15/11/2021 của Chính phủ: Chi cục Hải quan

tỉnh đã thông báo và hướng dẫn đến tất cả các Doanh nghiệp xuất, nhập khẩu làm thủ tục tại Chi cục Hải quan; đồng thời, niêm yết trên bảng thông báo của Chi cục.

- Về giảm các loại phí, lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19: Ngày 22/7/2022, HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND và UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 43/2022/QĐ-UBND ngày 04/8/2022 về Quy định mức thu một số khoản lệ phí nhằm hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho đối tượng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận, theo đó áp dụng giảm 50% từ ngày 14/8/2022 đến 30/6/2023 cho 06 loại lệ phí, gồm: (1) Lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại Việt Nam; (2) Lệ phí hộ tịch; (3) Lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà, tài sản gắn liền với đất; (4) Lệ phí cấp giấy phép xây dựng; (5) Lệ phí đăng ký kinh doanh; (6) Lệ phí đăng ký cư trú.

2. Nhóm hỗ trợ việc làm và an sinh xã hội

- Chính sách hỗ trợ 3 tháng tiền nhà cho người lao động đang ở thuê, ở trọ đã kết thúc hỗ trợ vào ngày 15/8/2022, theo đó đã hỗ trợ 103 lao động/08 doanh nghiệp với tổng tiền là 166,5 triệu đồng.

- Chính sách hỗ trợ máy tính bảng theo Chương trình “Sóng và máy tính cho em” từ Quỹ dịch vụ viễn thông công ích: Ngày 30/6/2022, Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông có Thông tư số 09/TT-BTTTT hướng dẫn thực hiện hỗ trợ máy tính bảng từ nguồn Quỹ dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2025 và ban hành Quyết định số 1506/QĐ-BTTTT ngày 12/8/2022 phân bổ máy tính bảng thuộc Chương trình cho các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Tuy nhiên, ngày 22/8/2022, Bộ Thông tin và Truyền thông có Công văn số 4327/BTTTT-KHTC đề nghị tạm thời chưa triển khai các thủ tục xét chọn hộ gia đình được nhận hỗ trợ máy tính bảng thuộc Chương trình để rà soát, đánh giá lại hiệu quả của việc trang bị máy tính bảng.

- Nhóm chính sách cho vay ưu đãi của Ngân hàng chính sách xã hội:

(1) Cho vay ưu đãi hỗ trợ giải quyết việc làm: Đã cho vay 100.000 triệu đồng/1.995 lao động, đạt 100% kế hoạch Trung ương giao.

(2) Cho vay ưu đãi để mua/thuê mua nhà ở xã hội: Đã cho vay 8.038 triệu đồng/30 hộ, đạt 40,2% kế hoạch Trung ương giao.

(3) Cho vay ưu đãi đối với học sinh, sinh viên mua máy tính, thiết bị học tập và trang trải chi phí học tập: Đã cho vay là 8.311 triệu đồng/724 hộ/841 HSSV, đạt 55,4% kế hoạch Trung ương giao.

(4) Cho vay ưu đãi đối với các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học ngoài công lập phải ngừng hoạt động ít nhất 1 tháng do dịch COVID-19: Đã cho vay là 3.067 triệu đồng/40 cơ sở đạt 38,3% kế hoạch Trung ương giao.

(5) Cho vay thực hiện CTMTQG về phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030: Đến nay, chưa triển khai cho vay do các văn bản hướng dẫn của Trung ương mới có hiệu lực vào ngày

15/8/2022⁷ và Đề án “*Phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 tỉnh Ninh Thuận*” chưa ban hành (*HĐND tỉnh vừa mới thông qua vào ngày 30/8/2022*). Do đó Ngân hàng chính sách chưa có danh sách phê duyệt đối tượng vay vốn để tiến hành cho vay.

(6) Hỗ trợ lãi suất 2%/năm trong 2 năm 2022-2023 đối với các khoản vay có lãi suất trên 6%/năm: Ngày 30/5/2022, Tổng Giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội có văn bản số 4279/HD-NHCS hướng dẫn triển khai thực hiện, đến nay Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh đã xây dựng kế hoạch hỗ trợ lãi suất chờ thông báo của NHCSXH Việt Nam.

3. Nhóm hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng

Trên cơ sở đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, UBND tỉnh đã hoàn tất các thủ tục, trình HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư 02 dự án: (1) Dự án Sửa chữa, nâng cấp hồ chứa nước Trà Co và Phước Nhơn; (2) Dự án đầu tư Xây mới và nâng cấp, cải tạo 02 Trung tâm Y tế huyện Ninh Phước, Bác Ái trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận tại các Nghị quyết số 25/NQ-HĐND và số 24/NQ-HĐND ngày 30/6/2022; đồng thời, UBND tỉnh đã có Công văn số 2904/UBND-KTTH ngày 04/7/2022 gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư về thủ tục đầu tư các dự án và đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp trình Thủ tướng Chính phủ giao vốn thực hiện.

Đối với Dự án đầu tư các công trình hạ tầng thiết yếu trên địa bàn xã Phước Dinh, huyện Thuận Nam và xã Vĩnh Hải, huyện Ninh Hải (Đề án ổn định sản xuất, đời sống nhân dân và phát triển khu dân cư đối với các vị trí trước đây quy hoạch xây dựng Nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận 1 và 2): Thủ tướng Chính phủ đã giao Tỉnh hoàn tất các thủ tục đầu tư trước ngày 30/8/2022. Theo đó, UBND tỉnh đã hoàn tất các thủ tục trình HĐND tỉnh tại kỳ họp chuyên đề tháng 8/2022 (*HĐND tỉnh vừa mới thông qua vào ngày 30/8/2022*). UBND tỉnh sẽ hoàn tất hồ sơ gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp trình Thủ tướng Chính phủ giao vốn thực hiện dự án theo quy định.

III. Đánh giá chung:

Sau khi Chính phủ ban hành Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội và triển khai Nghị quyết số 43/2022/QH15 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình, UBND tỉnh đã kịp thời ban hành Kế hoạch triển khai, chỉ đạo quyết liệt các Sở, ngành và địa phương nghiêm túc, khẩn trương triển khai các chính sách hỗ trợ theo hướng dẫn của Chính phủ và Bộ, ngành Trung ương. Đến nay, đa số các chính sách đã được triển khai đến các doanh nghiệp, hộ kinh doanh, cá nhân và người lao động, có 12/19 chính sách thuộc Chương trình phục hồi đã được triển khai thực hiện, trong đó 03 chính sách đã hoàn thành và kết thúc hỗ trợ⁸, kết quả đã triển khai hỗ trợ cho 4.564 doanh nghiệp, hộ kinh doanh/1.008 tỷ đồng và 2.852 cá nhân, hộ gia

⁷ Ngày 30/6/2022, Ủy ban dân tộc ban hành hướng dẫn tại Thông tư số 02/2022/TT-UBND; Tổng Giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội đã có văn bản số 4912/HD-NHCS ngày 30/6/2022 về hướng dẫn nghiệp vụ cho vay hỗ trợ đất ở, nhà ở, đất sản xuất, chuyển đổi nghề và phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị. (các văn bản trên có hiệu lực thi hành từ ngày 15/8/2022).

⁸ 03 chính sách đã hoàn thành và kết thúc hỗ trợ gồm: (1) Cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ; (2) Miễn, giảm lãi vay; (3) Chính sách hỗ trợ 3 tháng tiền nhà cho người lao động đang ở thuê, ở trọ đã kết thúc hỗ trợ.

đình/116,5 tỷ đồng, góp phần giảm bớt khó khăn cho doanh nghiệp, người dân đề phục hồi và phát triển sản xuất kinh doanh.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện còn khó khăn như sau:

- Còn 07/19 chính sách hỗ trợ chưa có kết quả thực hiện⁹.
- Chưa triển khai thực hiện nhận hỗ trợ máy tính bảng theo Chương trình “Sóng và máy tính cho em” từ Quỹ dịch vụ viễn thông công ích, do Trung ương mới có văn bản tạm dừng triển khai để rà soát lại¹⁰.
- Chính sách Giảm 30% tiền thuê đất, thuê mặt nước năm 2022 chưa được Trung ương ban hành hướng dẫn để thực hiện.
- Chính sách về cho vay thực hiện CTMTQG về phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 Trung ương mới ban hành hướng dẫn cuối tháng 6/2022 và đến 15/8/2022 mới có hiệu lực thi hành¹¹ nên Tỉnh chưa triển khai thực hiện.
- Việc triển khai thực hiện hỗ trợ lãi suất 2% trong 2 năm 2022-2023 đối với các khoản vay thương mại theo Nghị định số 31/2022/NĐ-CP ngày 20/5/2022 của Chính phủ còn nhiều vướng mắc về cơ chế, chính sách và điều kiện hỗ trợ nên lúng túng trong công tác triển khai, các ngân hàng thương mại cần phải thực hiện rà soát kỹ lưỡng để đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, công bằng và đúng đối tượng.
- Một số chính sách cho vay ưu đãi của Ngân hàng Chính sách xã hội đã triển khai nhưng do nhu cầu vay vốn của người dân giảm nên chưa đạt kế hoạch giao.
- Nguồn lực bố trí cho đầu tư phát triển các dự án thuộc Chương trình phục hồi phân bổ chậm.
- Công tác phối hợp giữa các địa phương và cơ quan phụ trách tham mưu các chính sách hỗ trợ đôi lúc còn thiếu nhịp nhàng, gây chậm trễ.

IV. Một số nhiệm vụ trong thời gian tới:

1. Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố, Cục Thuế tỉnh, Chi cục Hải quan tỉnh, Ngân hàng nhà nước Chi nhánh tỉnh, Ngân hàng chính sách xã hội chi nhánh tỉnh:

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ UBND tỉnh đã giao tại Kế hoạch số 829/KH-UBND ngày 02/3/2022.

⁹ (1) Giảm 30% tiền thuê đất, thuê mặt nước năm 2022; (2) Tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế của DN đối với khoản chi ủng hộ, tài trợ của DN đối với các hoạt động phòng, chống dịch COVID-19 cho kỳ tính thuế năm 2022; (3) Hỗ trợ lãi suất 2%/năm trong 2 năm 2022-2023 đối với các khoản vay thương mại cho doanh nghiệp, HTX, hộ kinh doanh có khả năng trả nợ; (4) Cho vay thực hiện CTMTQG về phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030; (5) Hỗ trợ lãi suất 2%/năm trong 2 năm 2022-2023 đối với các khoản vay có lãi suất trên 6%/năm; (6) Hỗ trợ máy tính bảng theo Chương trình “Sóng và máy tính cho em” từ Quỹ dịch vụ viễn thông công ích; (7) Giao kế hoạch vốn để triển khai đầu tư các dự án thuộc Chương trình phục hồi.

¹⁰ Ngày 22/8/2022, Bộ Thông tin và Truyền thông có văn bản số 4327/BTTTT-KHTC.

¹¹ Ngày 30/6/2022, Ủy ban dân tộc ban hành hướng dẫn tại Thông tư số 02/2022/TT-UBND; Tổng Giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội đã có văn bản số 4912/HD-NHCS. (các văn bản trên có hiệu lực thi hành từ ngày 15/8/2022).

- Theo dõi, kịp thời tham mưu UBND tỉnh triển khai hiệu quả các chính sách hỗ trợ ngay sau khi Trung ương ban hành các văn bản hướng dẫn.

- Đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công và các nguồn vốn hỗ trợ từ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội; không để tình trạng chậm trễ, kéo dài, kém hiệu quả trong khi nguồn lực hạn chế, dư luận bức xúc, quan tâm.

- Định kỳ vào ngày 15 hàng tháng báo cáo UBND tỉnh (*thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư*) kết quả triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội theo Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ và các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 829/KH-UBND ngày 02/3/2022.

2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp các Sở, ngành, địa phương:

- Khẩn trương hoàn tất thủ tục đầu tư (chủ trương đầu tư) Dự án đầu tư các công trình hạ tầng thiết yếu trên địa bàn xã Phước Dinh và xã Vĩnh Hải thuộc Đề án ổn định sản xuất, đời sống nhân dân và phát triển khu dân cư đối với các vị trí trước đây quy hoạch xây dựng Nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận 1 và 2 tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, trình Thủ tướng Chính phủ giao vốn thực hiện dự án theo quy định.

- Kịp thời tham mưu UBND tỉnh phân bổ vốn cho các dự án ngay sau khi được Thủ tướng Chính phủ giao kế hoạch vốn từ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội.

- Định kỳ hàng tháng tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện của các Sở, ngành, địa phương và các cơ quan có liên quan.

3. Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp các Sở, ngành, địa phương:

- Khẩn trương tham mưu UBND tỉnh triển khai Thông tư số 09/2022/TT-BTTTT ngày 30/6/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về hướng dẫn thực hiện hỗ trợ máy tính bảng và dịch vụ viễn thông công ích để sử dụng máy tính bảng thuộc Chương trình cung cấp dịch vụ viễn thông công ích đến năm 2025, trong tham mưu Quyết định tiêu chí, cách phân bổ máy tính và danh mục hộ gia đình được nhận máy tính bảng.

- Tổ chức công tác thông tin, tuyên truyền rộng rãi trên các kênh thông tin truyền thông các chính sách hỗ trợ thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội theo Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ.

4. Giao Ban Dân tộc tỉnh chủ trì, phối hợp các Sở, ngành, địa phương khẩn trương tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định triển khai Nghị quyết về Đề án “Phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 tỉnh Ninh Thuận” sau khi có Nghị quyết HĐND tỉnh làm cơ sở thực hiện các chính sách hỗ trợ từ ngân hàng chính sách xã hội.

5. Giao Ngân hàng nhà nước chi nhánh tỉnh khẩn trương triển khai thực hiện chính sách hỗ trợ lãi suất 2% theo hướng dẫn của Chính phủ tại Nghị định số 31/2022/NĐ-CP ngày 20/5/2022 bảo đảm chặt chẽ, đúng đối tượng, đúng quy định.

6. Giao Ngân hàng chính sách xã hội chi nhánh tỉnh trên cơ sở các văn bản hướng dẫn từ Trung ương và Đề án “phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 tỉnh Ninh Thuận” được duyệt, triển khai hướng dẫn thủ tục cho vay đối với các đối tượng thụ hưởng thuộc Chương trình.

V. Kiến nghị

Đề đẩy nhanh Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội sau dịch COVID-19, đồng thời bảo đảm các chính sách hỗ trợ của Chính phủ được đến tay người dân, doanh nghiệp nhanh nhất, UBND tỉnh kiến nghị như sau:

(1) Đề nghị Chính phủ quan tâm xem xét, sớm ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện về giảm 30% tiền thuê đất, thuê mặt nước năm 2022.

(2) Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội được triển khai thực hiện trong 02 năm 2022-2023, để đảm bảo thời gian triển khai thực hiện đề nghị Thủ tướng Chính phủ quan tâm xem xét, sớm giao kế hoạch vốn năm 2022 cho các dự án đủ thủ tục đầu tư theo quy định để triển khai thực hiện.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội theo Nghị quyết số 43 của Quốc hội và Nghị quyết số 11 của Chính phủ trong 8 tháng đầu năm 2022 của tỉnh Ninh Thuận./.

(Gửi kèm phụ lục Kết quả triển khai thực hiện các nhiệm vụ và giải pháp phục hồi và phát triển kinh tế-xã hội theo Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ 8 tháng đầu năm 2022)

Nơi nhận:

- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ (2b);
- Văn phòng Quốc hội;
- Bộ TC, Bộ KH và ĐT;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu QH tỉnh,
- UBMTTQVN tỉnh;
- Các cơ quan thuộc TU, các ĐT;
- Các cơ quan TW trên địa bàn;
- Các cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- VPUB: LĐ, CV.
- Lưu: VT.

(Báo cáo)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Quốc Nam